

Bài 1: Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp

- Mời các tổ nối tiếp báo cáo kết quả.

- Nhận xét bài làm học sinh.

Bài 2: Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp

- Mời các tổ nối tiếp báo cáo kết quả: Học sinh thực hiện mỗi lần một cặp hai phép tính: nhân 2 và chia 2.

- Nhận xét bài làm từng học sinh.

Bài 3: Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp

- Yêu cầu học sinh lên bảng chia sẻ kết quả.

- Tổ chức cho học sinh nhận xét.

- Giáo viên nhận xét chung.

Lưu ý giúp đỡ để đối tượng M1 hoàn thành bài tập

🔄 Bài tập chờ. (M3, M4):

Bài tập 4: Yêu cầu học sinh tự làm bài và báo cáo kết quả với giáo viên.

**Dự kiến ND - KQ chia sẻ:*

- Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài.

- Kiểm tra chéo trong cặp.

- Học sinh nối tiếp báo cáo kết quả:

$$8 : 2 = 4 \quad 14 : 2 = 7$$

$$16 : 2 = 8 \quad 20 : 2 = 10$$

$$10 : 2 = 5 \quad 18 : 2 = 9$$

$$6 : 2 = 3 \quad 12 : 2 = 6$$

- Học sinh lắng nghe.

- Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài.

- Kiểm tra chéo trong cặp.

- Học sinh chia sẻ:

$$+) 2 \times 6 = 12 \quad +) 2 \times 2 = 4$$

$$12 : 2 = 6 \quad 4 : 2 = 2$$

$$+) 2 \times 8 = 16 \quad +) 2 \times 1 = 2$$

$$16 : 2 = 8 \quad 2 : 2 = 1$$

- Học sinh lắng nghe.

- Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài.

- Kiểm tra chéo trong cặp.

- Dự kiến KQ học sinh chia sẻ:

Bài giải:

Số lá cờ của mỗi tổ là:

$$18 : 2 = 9 \text{ (lá cờ)}$$

Đáp số: 9 lá cờ

- Học sinh tự làm bài sau đó báo cáo kết quả với giáo viên:

**Dự kiến KQ chia sẻ*

Bài giải:

Tất cả có số hàng là:

$$20 : 2 = 10 \text{ (hàng)}$$

Đáp số: 10 hàng.

4. HD vận dụng, ứng dụng: (2 phút)

- Tổ chức trò chơi *Gọi thuyền*

+Nội dung chơi cho học sinh đọc thuộc bảng nhân 2 và bảng chia 2.

- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết dạy

5. Hoạt động sáng tạo (2 phút)

- Về nhà đọc thuộc bảng nhân 2 và bảng chia 2

-Tóm tắt và giải bài toán sau: có 20 cái bánh xếp đều vào 2 hộp. Hỏi mỗi hộp có mấy cái bánh?

- Giáo viên nhận xét tiết học.
- Dẫn học sinh về xem lại bài học trên lớp. Sửa bài sai. Xem trước bài: **Số bị chia – Số chia – Thương**

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

CHÍNH TẢ: (NGHE- VIẾT) CÒ VÀ CUỐC

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Nghe- viết chính xác bài chính tả, trình bày đúng đoạn văn xuôi có lời nhân vật.

- Làm được bài tập 2a, 3a.

2. **Kỹ năng:** Giúp học sinh rèn quy tắc chính tả *r/d/gi*.

3. **Thái độ:** Giáo dục tính cẩn thận, chính xác, yêu thích chữ Việt.

4. **Năng lực:** Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Sách giáo khoa, phấn màu, câu hỏi nội dung đoạn viết, bảng phụ.

- Học sinh: Sách giáo khoa, bảng con, vở bài tập, đồ dùng học tập đầy đủ.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành, trò chơi học tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.

- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm, cá nhân.

II. Các HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (3 phút)	
- TBVN bắt nhịp cho lớp hát tập thể.	- Học sinh hát bài: <i>Chữ đẹp, nét càng ngoan.</i>
- Nhận xét bài làm của học sinh, khen những em tuần trước viết bài tốt.	- Lắng nghe.
- Giới thiệu bài - Ghi đầu bài lên bảng.	- Mở sách giáo khoa.
2. HĐ chuẩn bị viết chính tả. (5 phút)	
*Mục tiêu:	
- Học sinh có tâm thế tốt để viết bài.	
- Nắm được nội dung bài thơ để viết cho đúng chính tả	

<p>*Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên giới thiệu và đọc bài chính tả: Đọc chậm và rõ ràng, phát âm chuẩn. - Yêu cầu học sinh đọc lại. *Giáo viên giao nhiệm vụ: +YC HS thảo luận một số câu hỏi +GV trợ giúp đối tượng HS hạn chế - Hướng dẫn học sinh nắm nội dung bài viết và cách trình bày qua hệ thống câu hỏi gợi ý: -TBHT điều hành HĐ chia sẻ: + <i>Đoạn văn này là lời trò chuyện của ai với ai?</i> + <i>Đoạn trích có mấy câu?</i> + <i>Đọc các câu nói của Cò và Cuốc.</i> + <i>Câu nói của Cò và Cuốc được đặt sau dấu câu nào?</i> + <i>Cuối câu nói của Cò và Cuốc được đặt dấu gì?</i> + <i>Những chữ nào được viết hoa?</i> - Giáo viên gạch chân những từ cần lưu ý. - Giáo viên yêu cầu học sinh viết vào bảng con những từ khó. - Nhận xét bài viết bảng của học sinh. - Giáo viên đọc lần 2. <i>Quan sát, nhắc nhở, khuyến khích học sinh trả lời: MI</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh lắng nghe. - Học sinh đọc lại. -Thực hiện YC theo nhóm +Học sinh trả lời từng câu hỏi của giáo viên. + Lưu ý nội dung bài viết, cách trình bày, những điều cần lưu ý. - Đại diện nhóm báo cáo <i>*Dự kiến ND chia sẻ:</i> + Đoạn văn là lời trò chuyện của Cò và Cuốc. + 5 câu. + 1 học sinh đọc bài. + Dấu hai chấm, xuống dòng, gạch đầu dòng. + Dấu hỏi. Cò, Cuốc, Chị, Khi. - Học sinh quan sát. - Luyện viết vào bảng con, 1 học sinh viết trên bảng lớp-> chia sẻ - Lắng nghe.
<p>3. HĐ viết bài chính tả. (15 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nghe viết chính xác bài chính tả. - Viết hoa chữ đầu câu, ghi dấu câu đúng vị trí. <p>*Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp - cá nhân</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên nhắc học sinh những vấn đề cần thiết: Viết tên bài chính tả vào giữa trang vở. Chữ đầu câu viết hoa lùi vào 1 ô, chú ý lắng nghe cô giáo phát âm, đọc nhẩm từng cụm từ để viết cho đúng, đẹp, nhanh; ngồi viết đúng tư thế, cầm viết đúng qui định. - Giáo viên đọc cho học sinh viết bài. Lưu ý: <i>Tư thế ngồi, cách cầm bút, tốc độ: đối tượng MI</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe - Học sinh viết bài vào vở.
<p>4. HĐ chấm và nhận xét bài. (3 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình và phát hiện lỗi giúp bạn. <p>*Cách tiến hành: HĐ cá nhân - cặp đôi</p>	

<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên đọc lại bài cho học sinh soát lỗi. - Giáo viên chấm nhanh 5 - 7 bài - Nhận xét nhanh về bài làm của học sinh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh xem lại bài của mình, dùng bút chì gạch chân lỗi viết sai. Sửa lại xuống cuối vở bằng bút mực. - Lắng nghe.
<p>5. HĐ làm bài tập: (6 phút) *Mục tiêu: Giúp học sinh rèn quy tắc chính tả <i>r/d/gi</i>. *Cách tiến hành:</p>	
<ul style="list-style-type: none"> + GV giao nhiệm vụ học tập cho HS +TBHT điều hành hoạt động chia sẻ <p>Bài 2a: Làm việc theo nhóm – Chia sẻ trước lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài tập yêu cầu gì? - Chia học sinh thành nhiều nhóm, sau đó yêu cầu các nhóm thảo luận để tìm từ theo yêu cầu của bài. - Gọi các nhóm đọc từ tìm được, các nhóm khác có cùng nội dung bổ sung từ, nếu có. - Giáo viên nhắc lại các từ đúng. <p>Bài 3a: Trò chơi Ai nhanh – Ai đúng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên chia lớp thành 2 nhóm và nêu từng yêu cầu. + VD: Tiếng bắt đầu bằng âm r? - Tổng kết cuộc thi. 	<ul style="list-style-type: none"> +HS thực hiện nghiêm túc YC +HS chia sẻ, tương tác cùng bạn <i>*Dự kiến ND chia sẻ:</i> - Bài yêu cầu ta tìm những tiếng có thể ghép với các tiếng có trong bài. - Hoạt động trong nhóm. - Dự kiến đáp án của HS: <ul style="list-style-type: none"> +) riêng: riêng lẻ ; của riêng; ở riêng,... +) giêng: tháng giêng, giêng hai,... +) dơi: con dơi,... +) roi: đánh roi, roi vãi, roi rút,... +) dạ: dạ vâng, bụng dạ,... +) rạ: rom rạ,... - Học sinh viết vào Vở Bài tập. - Các tổ chơi trò chơi <i>*Dự kiến KQ chia sẻ:</i> + riú ra riú rít, ra vào, rọ, rá,... - Học sinh làm bài tập vở ghi
<p>6. HĐ vận dụng, ứng dụng: (2 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho học sinh nêu lại tên bài học; ghi nhớ về quy tắc chính tả <i>r/d/gi</i>. - Yêu cầu nhắc lại cách trình bày bài viết - Viết một số tên các bạn hoặc người quen ở nơi em ở có phụ âm <i>r/d/gi</i>. - Chọn một số vở học sinh viết chữ sạch đẹp không mắc lỗi cho cả lớp xem. - Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết học 	
<p>7. Hoạt động sáng tạo(2 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Viết tên một số sự vật bắt đầu bằng <i>r/d/gi</i> mà em biết - Nhận xét tiết học. - Nhắc nhở học sinh mắc lỗi chính tả về nhà viết lại các từ đã viết sai 	

- Xem trước bài chính tả sau: *Bác sĩ Sói*.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

THỦ CÔNG:

GẤP, CẮT, DÁN PHONG BÌ (tiết 2)

I. MỤC TIÊU:

1. **Kiến thức:** Biết cách gấp, cắt, dán phong bì.

2. **Kỹ năng:**

- Gấp, cắt, dán được phong bì. Nếp gấp, đường cắt, đường dán tương đối phẳng, thẳng. Phong bì có thể chưa cân đối. Với học sinh khéo tay: Gấp, cắt, dán được phong bì. Nếp gấp, đường cắt, đường dán thẳng, phẳng. Phong bì cân đối.

- Rèn cho học sinh đôi bàn tay khéo léo. Các nếp gấp tương đối thẳng, phẳng.

3. **Thái độ:** Thích làm phong bì để sử dụng.

4. **Năng lực:** Góp phần hình thành các năng lực: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Phát triển bản thân; Tự tìm tòi và khám phá đồ vật; Vận dụng kiến thức vào thực tiễn; Thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. **Đồ dùng dạy học:**

- Giáo viên:

+ Phong bì mẫu.

+ Giấy trắng hoặc giấy màu. Kéo, bút màu.

- Học sinh:

+ Giấy trắng hoặc giấy màu. Kéo, bút màu.

+ Giấy thủ công, vở.

2. **Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.

- Hình thức dạy học cả lớp, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC :

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (5 phút)	
- TBVN bắt nhịp cho lớp hát bài <i>Đôi bàn tay khéo léo</i>	- Học sinh hát.
- Kiểm tra đồ dùng học tập phục vụ tiết học.	- Học sinh báo cáo.
- Giới thiệu bài mới - ghi bài lên bảng.	- Học sinh quan sát.
2. HĐ thực hành: (25 phút)	
* Mục tiêu: Gấp, cắt, dán được phong bì. Nếp gấp, đường cắt, đường dán tương đối phẳng, thẳng. Phong bì có thể chưa cân đối. Với học sinh khéo tay: Gấp, cắt, dán được phong bì. Nếp gấp, đường cắt, đường dán thẳng, phẳng. Phong bì cân đối.	

<p>*Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân</p>	
<p>- Đặt câu hỏi để học sinh nhắc lại quy trình gấp, cắt, dán phong bì. + Bước 1 : Gấp phong bì. + Bước 2 : Cắt phong bì. + Bước 3 : Dán thành phong bì. - Tổ chức cho học sinh thực hành.</p> <p>Lưu ý: <i>Quan sát, theo dõi và giúp đỡ các đối tượng M1 để hoàn thành sản phẩm</i></p>	<p>- Học sinh nêu, cả lớp nhận xét: *Dự kiến ND chia sẻ; + Bước 1 : Gấp phong bì. + Bước 2 : Cắt phong bì. + Bước 3 : Dán thành phong bì. - Học sinh thực hành theo nhóm.</p>
<p>3. HĐ vận dụng, ứng dụng: (3 phút)</p> <p>- Trưng bày và đánh giá sản phẩm. + Học sinh trưng bày sản phẩm trên lớp. + Cho học sinh đánh giá sản phẩm. - Hs nêu lại quy trình gấp, cắt, dán phong bì. - Giáo viên kết luận chung. Tuyên dương nhóm và cá nhân làm tốt.</p>	
<p>5. Hoạt động sáng tạo: (2 phút)</p> <p>- Về nhà lại gấp, cắt, dán phong bì và trang trí hoạ tiết theo ý thích (hoạ tiết hài hoà,...). - Giáo viên nhận xét về tinh thần, thái độ, kết quả học tập của học sinh. - Dặn học sinh về nhà thực hành tiếp. Chuẩn bị giấy thủ công cho bài sau: Ôn tập chủ đề “Phối hợp gấp, cắt, dán”.</p>	

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI:
CUỘC SỐNG XUNG QUANH (TIẾP THEO)
(Chương trình hiện hành)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Nêu được một số nghề nghiệp chính và hoạt động sinh sống của người dân ở địa phương mình.
- Mô tả được một số nghề nghiệp, cách sinh hoạt của người dân vùng nông thôn.

2. Kỹ năng: Rèn cho học sinh kỹ năng quan sát, mô tả.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

***THGDBVMT:** Biết được môi trường cộng đồng: cảnh quan tự nhiên, các phương tiện giao thông và các vấn đề môi trường của cuộc sống xung quanh. Học sinh có ý thức bảo vệ môi trường.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự học, NL giao tiếp – hợp tác, NL giải quyết vấn đề, NL tư duy logic, NL quan sát,...

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Tranh, ảnh trong sách giáo khoa trang 45 – 47. Một số tấm ảnh ghi các nghề nghiệp.

- Học sinh: Sách giáo khoa. Một số tranh ảnh về các nghề nghiệp.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành, trò chơi học tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, kỹ thuật khăn trải bàn, động não

- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (5 phút)	
-TBHt điều hành trò chơi: Hộp quà bí mật -Nội dung chơi: Nêu những ngành nghề ở miền núi và nông thôn mà em biết? - Cả lớp, giáo viên theo dõi nhận xét. - Giáo viên giới thiệu và ghi tựa bài lên bảng.	- Học sinh trả lời theo câu hỏi gấp thăm được - Học sinh nhận xét. - Lắng nghe. - Mở sách giáo khoa, 1 vài học sinh nhắc lại tên bài.
2. HĐ hình thành kiến thức mới: (25 phút)	
*Mục tiêu: - Biết mô tả bằng hình ảnh những nét đẹp của quê hương. - Nêu được một số nghề nghiệp chính và hoạt động sinh sống của người dân ở địa phương mình.	
*Cách tiến hành:	
Việc 1: Vẽ tranh: Làm việc cá nhân – chia sẻ trước lớp Mục tiêu: Biết mô tả bằng hình ảnh những nét đẹp của quê hương. Cách tiến hành: - Giáo viên gợi ý đề tài : chợ quê em, nhà văn hoá,... khuyến khích óc tưởng tượng của học sinh. - Cho học sinh treo bài vẽ của các em lên bảng. - Giáo viên cùng cả lớp nhận xét, tuyên dương, khen ngợi tranh đẹp	- Hs thực làm việc cá nhân + Học sinh tiến hành vẽ tranh. + Học sinh trưng bày tranh (chia sẻ trước lớp). - Cá nhân học sinh phát biểu ý kiến.
Việc 2: TC Trò chơi <i>Bạn làm nghề gì?</i> Mục tiêu: Nêu được một số nghề nghiệp	

<p>chính và hoạt động sinh sống của người dân ở địa phương mình.</p> <p>Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên phổ biến cách chơi, luật chơi - Giáo viên gọi học sinh lên chơi mẫu. - Giáo viên tổ chức cho học sinh chơi. - Cùng học sinh nhận xét. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nghe giáo viên phổ biến cách chơi, luật chơi. - Học sinh chơi vui vẻ. - Học sinh chủ động tham gia chơi - Học sinh cùng giáo viên nhận xét, tổng kết, chọn đội thắng cuộc.
<p>4. HĐ vận dụng, ứng dụng: (3 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết dạy - THGDBVMT: Cho học sinh kể 1 số nghề nghiệp nói về những hoạt động sinh sống của người dân địa phương em. Từ đó giáo dục học sinh có ý thức bảo vệ môi trường. 	
<p>5. HĐ sáng tạo: (2 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được một số nghề nghiệp, cách sinh hoạt của người dân vùng nông thôn: trồng trọt, chăn nuôi,... - Giáo viên nhận xét tiết học. - Dẫn học sinh về xem lại bài học trên lớp, tìm hiểu thêm một số nghề nghiệp ở nơi mình sinh sống. Xem trước bài sau. 	

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

SINH HOẠT TẬP THỂ:

I. MỤC TIÊU: *Giúp HS:*

- Nắm được ưu - khuyết điểm trong tuần.
- Phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm.
- Biết được phương hướng tuần tới.
- GD HS có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau.
- Biết được truyền thống nhà trường.
- Thực hiện an toàn giao thông khi đi ra đường.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Nắm được Ưu – khuyết điểm của HS trong tuần
- HS: Các mảng chuẩn bị nội dung.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:

1. Lớp hát đồng ca

2. Lớp báo cáo hoạt động trong tuần:

- 3 Dãy trưởng lên nhận xét hoạt động của dãy trong tuần qua. Tổ viên đóng góp ý kiến.

- Các Trưởng ban Học tập, Nề nếp, Sức khỏe – Vệ sinh, Văn nghệ - TDTT báo cáo về hoạt động của Ban.

- CTHĐTQ lên nhận xét chung, xếp loại thi đua các dãy. Đề nghị danh sách tuyên dương, phê bình thành viên của lớp.

- GV nhận xét chung:

+ Nề nếp:

.....
.....
.....

+ Học tập:

.....
.....
.....

3. Phương hướng tuần sau:

- Tiếp tục thi đua: Học tập tốt, thực hiện tốt nề nếp, vâng lời thầy cô, nói lời hay làm việc tốt.

.....
.....
.....

4. Tuyên dương – Phê bình:

- Tuyên dương:.....

- Phê bình :.....

.....
